

Số: /BC-UBND

Hồng Ngự, ngày tháng 12 năm 2021

## BÁO CÁO

### **Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn xã hội năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022**

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Căn cứ Công văn số 2132/SLĐTBTXH-BTPCTNXH ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, về việc đánh giá tình hình, kết quả thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn xã hội năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022. Ủy ban nhân dân huyện Hồng Ngự báo cáo kết quả thực hiện như sau:

### **I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI NĂM 2021.**

#### **1. Tình hình chung:**

Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 và thực hiện giãn cách xã hội nên việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống ma túy, mại dâm, tiếp nhận, xác minh, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về, phòng, chống thanh thiếu niên vi phạm pháp luật (*gọi tắt là công tác phòng, chống TNXH*) trên địa bàn gặp khó khăn. Tuy nhiên, được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền nên nhiều văn bản được triển khai thực hiện, bám sát đặc điểm của địa phương, đưa công tác phòng chống TNXH đi vào Nghị quyết, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội. Qua một năm thực hiện, có nhiều cách làm hay, sáng tạo, năng động, đa dạng, phù hợp với tình hình dịch bệnh, các chính sách cho vay, giải quyết việc làm được các cấp quan tâm nhằm hỗ trợ người sau cai nghiện, người bán dâm hoàn lương,... các tổ chức đoàn thể cấp xã tiếp cận, cảm hóa, giáo dục, giúp đỡ, tư vấn học nghề cho thanh thiếu niên vi phạm pháp luật... Qua đó, đã tạo được sự chuyển biến về nhận thức hành động đối với công tác phòng, chống tệ nạn xã hội ở địa phương.

#### **2. Công tác chỉ đạo, ban hành văn bản:**

Trên cơ sở kế hoạch của Tỉnh, Huyện cụ thể hóa thành các kế hoạch<sup>(1)</sup> và tổ chức triển đến các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn năm, thực

<sup>1</sup> Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 27/5/2021 về việc thực hiện chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 16/6/2021 về việc thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai cho người nghiện ma túy trên địa bàn huyện Hồng Ngự giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 10/8/2021 về việc thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai cho người nghiện ma túy trên địa bàn huyện Hồng Ngự năm 2021; Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 12/11/2021 về việc phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn huyện Hồng Ngự giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 288/KH-UBND ngày 12/11/2021 về việc phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn huyện Hồng Ngự giai năm 2021; Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 12/11/2021 về việc thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn huyện Hồng Ngự năm 2021.

hiện nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể đặc biệt là cấp cơ sở trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống TNXH.

### **3. Kết quả thực hiện:**

#### **3.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến:**

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên công tác tuyên truyền các chính sách pháp luật của Của nhà nước về phòng, chống tệ nạn xã hội được Huyện thực hiện chủ yếu trên truyền thanh Huyện, Trạm truyền thanh các xã, thị trấn và treo băng rôn tuyên truyền tại các khu đông dân cư và vùng ven biển giới; đồng thời, thực hiện tuyên truyền trên hệ loa tại các bến phà trên địa bàn, gắn mốc khóa an ninh,... Các ban, ngành, đoàn thể Huyện, xã còn tổ chức thực hiện tuyên truyền sâu rộng nội dung công tác phòng, chống ma túy đến người dân với các hình thức phù hợp trong tình hình dịch bệnh, phối hợp với các ngành liên quan cấm hóa, giáo dục đối với các thanh thiếu niên chậm tiến và có nguy cơ sử dụng trái phép chất ma túy. Qua một năm thực hiện, Huyện đã tổ chức tuyên truyền 20 cuộc, treo 24 băng rôn, phát hơn 1.000 tờ rơi về nội dung phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, phòng, chống HIV/AIDS, qua đó, nâng cao nhận thức của các hộ gia đình có con, em đang đi làm ăn xa và những nơi phức tạp để họ giáo dục con, em mình về tác hại của ma túy đối với gia đình và xã hội, góp phần không nhỏ làm chuyển biến sâu sắc về nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các xã, thị trấn.

#### **3.2. Công tác cai nghiện ma túy:**

- Trong năm, Tòa án nhân dân Huyện ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với 10 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, đưa đi cai nghiện bắt buộc được 02 đối tượng, 01 đối tượng hiện trốn khỏi địa phương, còn lại 07 đối tượng Công an Huyện đang thực hiện đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quy định; số đối tượng hiện đang cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện tỉnh Đồng Tháp là 04 đối tượng, số đối tượng hết thời hạn áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc về địa phương trong năm 2021 là 10 đối tượng. Huyện chỉ đạo phòng chuyên môn phối hợp với các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đến tiếp xúc từng đối tượng để nắm bắt nguyện vọng, nhu cầu để có hướng đề xuất hỗ trợ kịp thời, để các đối tượng có việc làm, ổn định cuộc sống không tái nghiện và tái hòa nhập cộng đồng. Huyện đang thực hiện cai nghiện bắt buộc tại xã, thị trấn theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP đối với 20 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy.

- Triển khai thực hiện mô hình hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện ma túy tại cộng đồng đối với 10/10 xã, thị trấn, qua triển khai đã hỗ trợ, giúp đỡ cho 61 đối tượng tự nguyện cai nghiện tại cộng đồng, hiện có 37 đối tượng có chuyển biến tốt.

#### **3.3. Công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm:**

Huyện chỉ đạo Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội thường xuyên tiến hành kiểm tra đối với các cơ sở kinh doanh có nghi vấn mại dâm trên địa bàn, nhằm chấn chỉnh, nhắc nhở, đồng thời thực hiện tuyên truyền các chính sách mới của Nhà

nước liên quan đến mại dâm, công tác phòng, chống dịch Covid-19 để các cơ sở năm thực hiện. Trong năm thực hiện kiểm tra được 04 đợt, đối với 15 cơ sở. Huyện chỉ đạo ngành chuyên môn phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Huyện, UBND các xã, thị trấn rà soát, nắm lại địa chỉ, nơi làm việc của lao động nữ đang làm thuê ở các khu phức tạp về mại dâm ở thành phố lớn ngoài Tỉnh để có hướng tuyên truyền. Ngoài ra, còn khảo nấm bắt nguyện vọng của các chị em, phụ nữ nhàn rỗi, không có nghề nghiệp để có hướng đề xuất, tạo việc làm nhằm giúp đỡ các chị, em có công ăn việc làm ổn định không tham gia vào các tệ nạn xã hội, hiện tại trên địa bàn Huyện không có phát sinh tệ nạn mại dâm.

### **3.4. Công tác tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán:**

Trên địa bàn Huyện, hiện tại không có nạn nhân bị mua bán trở về, tuy nhiên để chủ động phòng, ngừa, ngăn chặn, Huyện thường xuyên thực hiện tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật về hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về, các thủ đoạn mới, tinh vi của tội phạm, nhằm giúp cho các chị, em phụ nữ hiểu rõ hơn để cảnh giác và đề phòng, đặc biệt là chị em làm ăn ở những nơi xa và các vùng ven biển giới để không rơi vào cạm bẫy, lừa gạt của bọn tội phạm mua bán người.

### **3.5. Công tác phòng, chống thanh thiếu niên vi phạm pháp luật (TTNVPPL):**

Số TTNVPPL đầu năm của Huyện là 85 đối tượng, trong đó: Công an Huyện quản lý, cảm hóa giáo dục 27 đối tượng, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý, cảm hóa giáo dục 48 đối tượng, Huyện Đoàn quản lý, cảm hóa giáo dục 09 đối tượng, Hội Liên hiệp Phụ nữ Huyện quản lý, cảm hóa giáo dục 01 đối tượng. Các ngành thường xuyên tiếp xúc, gặp gỡ trực tiếp các đối tượng vi phạm và có nguy cơ vi phạm để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của từng đối tượng; từ đó, định hướng tư vấn học nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ cho vay vốn, bên cạnh còn vận động, thuyết phục các đối tượng tham gia vào các mô hình, câu lạc bộ, sân chơi lành mạnh để tránh rủ rê, lôi kéo của bạn bè xấu, dẫn đến tái phạm, vi phạm pháp luật. Qua đó, đã tiếp xúc, giáo dục đối với 85 đối tượng, hiện có 15 đối tượng tiến bộ, 9 đối tượng hiện không còn ở địa phương, đang xử lý hình sự 07 đối tượng, xử lý hành chính 03 đối tượng, nhìn chung, trong số các đối tượng đang quản lý đều có chiều hướng chuyển biến tốt.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.**

### **1. Thuận lợi:**

Được sự quan tâm lãnh đạo chỉ đạo kịp thời của Ban Chỉ đạo 138 Tỉnh, Huyện ủy và sự phối hợp của các ngành, các cấp nêu công phòng, chống TNXH được triển khai đồng bộ gắn với phương châm “Lấy xây để chống” nên công tác triển khai xây dựng đạt được nhiều kết quả thiết thực, có nhiều mô hình mang lại hiệu quả. Công tác đưa người sử dụng trái phép chất ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian qua cũng mang lại nhiều hiệu quả thiết thực, góp phần kéo giảm tệ nạn ma túy của địa phương. Mặt khác, công tác tuyên truyền được triển khai thực hiện thường xuyên, đồng bộ, sâu rộng trong Nhân dân, đã nêu cao được ý thức cảnh giác, tự quản, tự phòng, chủ động phòng ngừa tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng, chống HIV/AIDS đã góp phần làm chuyển biến sâu sắc từ nhận thức đến hành động của mỗi cán bộ,

đoàn viên, thanh thiếu niên trên địa bàn Huyện. Ngoài ra, huy động được sự tham gia của các ngành, các cấp, sự tham gia tích cực của quần chúng Nhân dân, có tác dụng mạnh mẽ làm giảm tội phạm sử dụng ma túy, góp phần xây dựng môi trường xã hội lành mạnh.

## 2. Khó khăn, hạn chế:

- Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 nên việc triển khai thực hiện các mô hình phòng, chống TNXH gặp khó khăn.

- Công tác quản lý đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương còn gặp không ít khó khăn trong khâu tiếp cận, phần lớn số đối tượng né tránh khi gặp cán bộ của địa phương nên khó tiếp xúc vận động, vì vậy công tác quản lý, thông kê, tu vấn giới thiệu việc làm, dạy nghề cho họ cũng gặp khó khăn.

- Biện pháp cai nghiện tại gia đình và cộng đồng còn nhiều khó khăn bất cập từ việc lập hồ sơ, xác định người nghiện, phác đồ cai nghiện, nhất là hiện nay phía gia đình người nghiện còn nhiều mặc cảm, họ không muốn mọi người biết con em mình nghiện ma túy nên không đăng ký tham gia cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022.

1. Tiếp tục thực hiện tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân các chính sách pháp luật về phòng, chống ma túy, mại dâm và các chính sách hỗ trợ đối với các nạn nhân bị mua bán trở về.

2. Chỉ đạo các ngành chuyên môn đến gặp gỡ trực tiếp từng đối tượng, lập danh sách các thanh thiếu niên có dấu hiệu sử dụng ma túy, các chị, em, phụ nữ không có việc làm ở địa phương, đối tượng cai nghiện bắt buộc về địa phương để cảm hóa, giáo dục, hướng nghiệp, dạy nghề, hỗ trợ vay vốn, để các đối tượng có công ăn, việc làm ổn không tham gia vào các tệ nạn xã hội.

3. Tiếp tục chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện mô hình hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng, quản lý, thực hiện cai nghiện bắt buộc tại xã, thị trấn đối với các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy; áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người sử dụng trái phép chất ma túy.

4. Triển khai xây dựng các mô hình phòng, chống tệ nạn xã hội tại các xã, thị trấn.

5. Chỉ đạo Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội Huyện tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn xã hội, nhằm ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm nhất là tệ nạn do thanh thiếu niên gây ra.

Ủy ban nhân dân huyện Hồng Ngự xin báo cáo đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.

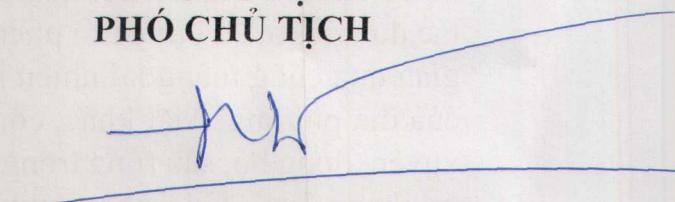
### Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT/UBND Huyện;
- Phòng LĐTBXH;
- Công an Huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, CV/VX;

*M*

*Hh*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Văn Tài**

**BIỂU TỔNG HỢP THỐNG KÊ SỐ LIỆU**  
**Công tác phòng, chống mại dâm**  
(Kém theo Báo cáo số: 533/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của UBND Huyện)

Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
<b>1. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH</b>		
<b>1.1. Tình hình hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn</b>		
- Tổng số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm hiện có trên địa bàn	Cơ sở	10
<b>Trong đó:</b>		
+ Cơ sở lưu trú (nhà nghỉ, khách sạn, nhà trọ, nhà cho thuê,...)	Cơ sở	6
+ Nhà hàng karaoke & cơ sở massage	Cơ sở	4
+ Vũ trường	Cơ sở	
+ Loại hình khác (quán bia, nhà hàng ăn uống, quán cà phê, cắt tóc gội đầu thư giãn, ...)	Cơ sở	
- Số cơ sở đã ký cam kết không để xảy ra tệ nạn mại dâm tại cơ sở	Cơ sở	10
- Số nhân viên làm việc trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh TNMD	Người	18
<b>Trong đó:</b>		
+ Số nhân viên có hợp đồng lao động	Người	10
+ Số nhân viên là nữ giới	Người	10
+ Số nhân viên là người ngoại tỉnh	Người	10
+ Số nhân viên nữ dưới 18 tuổi	Người	
<b>1.2. Tình hình các ổ nhóm, tụ điểm, địa bàn có dấu hiệu hoạt động mại dâm nơi công cộng</b>		
- Số tụ điểm, địa bàn phức tạp về tệ nạn mại dâm	Tụ điểm	
<b>1.3. Số người bán dâm trên địa bàn</b>		
- Tổng số người bán dâm ước tính hiện nay		
- Tổng số người bán dâm được các cơ quan chức năng thống kê (qua xử phạt hành chính; hỗ trợ xã hội; y tế, phòng, chống HIV/AIDS...)	Người	
<b>Trong đó:</b>		
+ Số là người dưới 18 tuổi	Người	
+ Số là người ngoại tỉnh	Người	
<b>2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PCMD</b>		
<b>2.1. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và chỉ đạo, điều hành</b>		
- Số lượng văn bản QPPL ban hành theo thẩm quyền	Văn bản	1

- Số lượng văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ về PCMD trong phạm vi quản lý ( <i>Công văn chỉ đạo, Chương trình, Kế hoạch....</i> )	Văn bản	2
<b>2.2. Công tác truyền thông nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm</b>		
- Số cuộc truyền thông về công tác phòng chống mại dâm tại cơ sở xã, phường, thị trấn	Cuộc	20
- Số người tham gia các buổi truyền thông về công tác phòng chống mại dâm tại cơ sở xã, phường, thị trấn	Người	
- Số panô, áp phích, tờ rơi...được thực hiện về công tác phòng chống mại dâm tại cơ sở xã, phường, thị trấn	Panô, áp phích, tờ rơi	12
<b>2.3. Kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật của Đội kiểm tra liên ngành 178/CP</b>		
- Tổng số cơ sở kiểm tra trong kỳ	Cơ sở	15
- Tổng số cơ sở chịu các hình thức xử lý vi phạm pháp luật về PCMD	Cơ sở	0
<u>Trong đó:</u>		
+ Số cơ sở bị rút giấy phép kinh doanh	Cơ sở	
+ Số cơ sở bị đình chỉ kinh doanh	Cơ sở	
+ Số cơ sở bị cảnh cáo, nhắc nhở	Cơ sở	
+ Số cơ sở bị phạt tiền	Cơ sở	
* Số tiền phạt	Triệu đồng	
+ Số cơ sở bị áp dụng các hình thức xử lý khác	Cơ sở	
<b>2.4. Công tác truy quét, triệt phá ổ nhóm tổ chức hoạt động mại dâm</b>		
- Số cuộc truy quét tại địa điểm công cộng	Cuộc	
- Số cuộc triệt phá tại các cơ sở KDDV	Cuộc	
- Tổng số người vi phạm	Người	
<u>Trong đó:</u>		
+ Số người mua dâm	Người	
+ Số người bán dâm	Người	
+ Số người bán dâm dưới 18 tuổi	Người	
+ Số chủ chúa, môi giới	Người	
- Số người bị xử lý vi phạm hành chính	Người	
<u>Trong đó:</u>		
+ Số người mua dâm	Người	
+ Số người bán dâm	Người	
+ Số người bán dâm dưới 18 tuổi	Người	
+ Số chủ chúa, môi giới	Người	
- Số người bị xử lý hình sự	Người	

+ Số người mua dâm người chưa thành niên	Người	
+ Số chưa mại dâm	Người	
+ Số môi giới mại dâm	Người	
<b>2.5. Công tác truy tố, xét xử</b>		
- Số vụ việc liên quan đến mại dâm được Viện Kiểm sát nhân dân khởi tố		
+ Số vụ	Vụ	
+ Số bị cáo	Người	
- Số vụ việc liên quan đến mại dâm được Viện Kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử		
+ Số vụ	Vụ	
+ Số bị cáo	Người	
- Số vụ án liên quan đến mại dâm được Tòa án các cấp thụ lý, xét xử		
+ Số vụ	Vụ	
+ Số bị cáo	Người	
<b>2.6. Hỗ trợ giảm hại và hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm</b>		
- Tổng số người bán dâm được hỗ trợ	Lượt người	
<u>Trong đó:</u>		
+ Số được hỗ trợ giáo dục, dạy nghề	Lượt người	
+ Số được tư vấn, trợ giúp pháp lý	Lượt người	
+ Số được vay vốn	Lượt người	
+ Số tiền mà người bán dâm được vay	Triệu đồng	
+ Số được tạo việc làm		
+ Số được hỗ trợ về y tế, chăm sóc sức khỏe	Lượt người	
+ Số được cung cấp các dịch vụ về phòng, chống lây nhiễm HIV	Lượt người	
- Số người tham gia sinh hoạt tại các câu lạc bộ/ nhóm đồng đẳng/ nhóm tự lực của người bán dâm	Người	
<b>2.7. Công tác xây dựng thí điểm các mô hình can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực, tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cho người bán dâm</b>		
- Tổng số mô hình xây dựng thử nghiệm theo chương trình PCMD giai đoạn 2016-2020 (QĐ số 361/QĐ-TTg ngày 7/3/2016)	Số lượng	
(1). MH cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng, TTCTXH	Số lượng	
(2). MH hỗ trợ nhằm bảo đảm quyền của người lao động trong các cơ sở KDDV để phát sinh TNMD	Số lượng	

(3). MH hỗ trợ tăng cường năng lực của các nhóm đồng đảng/nhóm tự lực/câu lạc bộ của người bán dâm trong việc tiếp cận, truyền thông và hỗ trợ giảm hại, phòng, chống bạo lực giới	Số lượng	
- Số lượng thành viên ban chủ nhiệm các câu lạc bộ, nhóm đồng đảng...	Người	
- Số đối tượng được tiếp cận thông qua các câu lạc bộ, nhóm đồng đảng...	Người	
- Số người bán dâm được hỗ trợ, giúp đỡ thông qua các mô hình thí diễn	Người	
<b>3. NGUỒN LỰC</b>		
<i>Kinh phí cho công tác phòng, chống mại dâm</i>		
- Tổng số kinh phí chi cho công tác PCMD năm 2021	Triệu đồng	
Trong đó:		
+ Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương	Triệu đồng	
+ Kinh phí bố trí từ ngân sách địa phương	Triệu đồng	5
+ Từ nguồn khác (tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước)	Triệu đồng	

**SỐ NGƯỜI NGHIỆN MÃ TÚY ĐANG QUẢN LÝ TẠI CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN**  
**(Từ 15/12/2020 đến 02/12/2021)**  
*(Kèm theo Báo cáo số: 533/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Hồng Ngự)*

STT	ĐƠN VỊ	HIỆN ĐANG QUẢN LÝ			SỐ HỌC VIÊN ĐÃ RA KHỎI CSDTN		
		TỔNG SỐ	BẮT BUỘC	TỰ NGUYỄN	TỔNG SỐ	TÁI HÒA NHẬP CỘNG ĐỒNG	CHUYỂN KHÁC
1	Huyện Hồng Ngự	4	4		10	10	
	<b>TỔNG CỘNG</b>						

385